

Hộp Diosmibe 300

Hộp 03 vỉ x 10 viên nén
Kích thước: 112 x 44 x 25 mm



Hộp Diosmibe 300

Hộp 05 vỉ x 10 viên nén
Kích thước: 112 x 44 x 37 mm



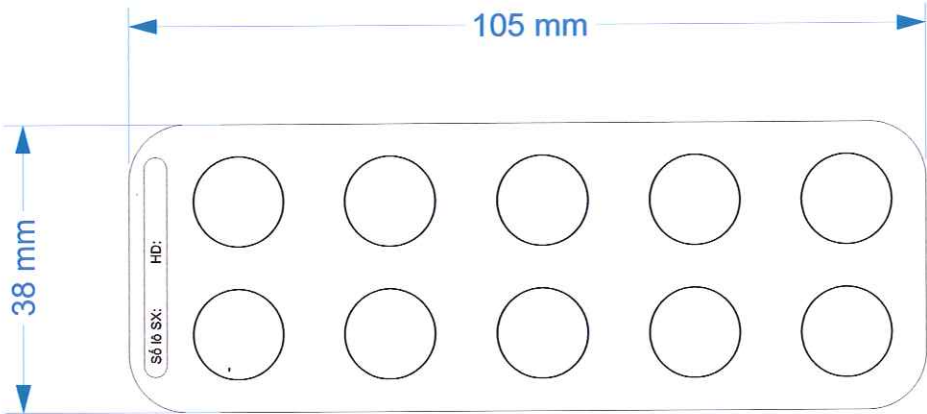
Hộp Diosmibe 300
Hộp 10 vỉ x 10 viên nén
Kích thước: 112 x 44 x 67 mm



TỔNG GIAM ĐỐC
ĐS. Trần Đình Huân

Vỉ Diosmibe 300

Kích thước: 105 x 38 mm



TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Trần Đình Hoàng

140 x 140 mm

Rx Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc.

Diosmibe 300

Viên nén

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC

- Thành phần được chất: Diosmin 300 mg.
- Thành phần tá dược: Cellulose vi tinh thể, natri starch glycolat, tinh bột tiền gelatin hóa, magnesi stearat, HPMC, talc.

DẠNG BẢO CHẾ

Viên nén.

Viên nén tròn, màu vàng xám đến vàng nhạt, có thể có đốm nâu, hai mặt lõm.

CHỈ ĐỊNH

- Cải thiện các triệu chứng liên quan đến suy tĩnh mạch bạch huyết, bao gồm nặng chân, đau, bồn chồn vào thời gian đầu khi nằm nghỉ.
- Điều trị hỗ trợ chứng dễ vỡ thành mạch.
- Điều trị các triệu chứng liên quan đến con trĩ cấp.

LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG

Liều dùng

- Suy tĩnh mạch bạch huyết, chứng dễ vỡ thành mạch: liều trung bình 2 viên/ngày, 1 viên vào buổi trưa và 1 viên vào buổi tối, uống cùng bữa ăn.
- Trĩ cấp tính: 4-6 viên/ngày.

Cách dùng

- Dùng đường uống.
- Bệnh nhân không ngưng thuốc khi chưa hỏi ý kiến bác sĩ.
- Nếu bệnh nhân quên dùng thuốc, hãy bỏ qua liều đã quên và tiếp tục uống liều tiếp theo như thường lệ. Không uống liều gấp đôi để bù cho liều đã quên.

- Không có yêu cầu đặc biệt về xử lý thuốc sau khi sử dụng.
- Không nên vứt bỏ thuốc vào nước thải hay rác sinh hoạt. Hỏi ý kiến dược sĩ cách bỏ thuốc không sử dụng nữa. Những biện pháp này sẽ giúp bảo vệ môi trường.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Quá mẫn với hoạt chất hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

- Trĩ cấp tính: Diosmibe 300 không thay thế được việc điều trị đặc hiệu của các bệnh lý hậu môn khác.
- Điều trị trong thời gian ngắn. Nếu các triệu chứng không thuyên giảm nhanh chóng nên tiến hành kiểm tra chuyên khoa và điều trị lại.
- Diosmibe 300 chứa 0,302 mg đến 0,454 mg, ít hơn 1 mmol (23 mg) natri mỗi viên, nghĩa là về cơ bản thuốc "không chứa natri".

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Phụ nữ có thai

Các nghiên cứu trên động vật chưa cho thấy bất kỳ tác dụng gây quái thai nào. Chưa thấy tác dụng gây độc hoặc gây dị dạng thai nhi nào trên lâm sàng.

Phụ nữ cho con bú

Do thiếu dữ liệu liên quan đến bài tiết diosmin vào sữa mẹ, không khuyến cáo sử dụng diosmin trong thời kỳ cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Diosmin không có hoặc có ảnh hưởng không đáng kể đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC

Tương tác của thuốc

Dữ liệu hiện có không cho thấy sự tồn tại của các tương



TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Trần Đình Hường

140 x 140 mm

tác có ý nghĩa lâm sàng.

Tương kỵ của thuốc

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC

- Một số trường hợp rối loạn tiêu hóa nhẹ (1%) không cần ngừng điều trị.
- Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

Báo cáo các trường hợp nghi ngờ phản ứng có hại:

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi gặp các tác dụng không mong muốn như trên khi sử dụng thuốc hoặc báo cáo các phản ứng có hại của thuốc về Trung tâm Quốc gia về thông tin thuốc và theo dõi phản ứng có hại của thuốc (Gọi tắt là Trung tâm DI và ADR Quốc gia). Địa chỉ: 13 - 15 Lê Thánh Tông - Hoàn Kiếm - Hà Nội. Điện thoại: 024.3.9335.618; Fax: 024.3.9335642; Email: di.pvcenter@gmail.com.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Quá liều

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều

Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

Phân loại dược lý

Thuốc trợ tĩnh mạch và bảo vệ mạch máu.

Mã ATC: C05CA03

Cơ chế tác dụng

Diosmin tác động lên tĩnh mạch: bảo vệ mạch, tăng sức cản, giảm tính thấm mao mạch và gây co mạch. Nhiều nghiên cứu dược lý đã chứng minh diosmin làm tăng trương lực thành mạch, do đó cải thiện huyết động tĩnh mạch, điều chỉnh rối loạn tính thấm mao mạch và tăng

cường sức đề kháng mao mạch. Các thử nghiệm lâm sàng ở người cho thấy đặc tính chống phù nề và tác dụng hỗ trợ của diosmin đối với tĩnh mạch và mao mạch.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

Diosmin được hấp thu nhanh chóng qua đường tiêu hóa. Nồng độ tối đa trong máu và trong các cơ quan khác (gan, thận, màng mạch) ở chuột đạt được sau 1 đến 2 giờ. Lượng thuốc thải trừ qua nước tiểu và phân là tương đương trong vòng 24 giờ sau khi uống, chủ yếu qua phân trong 24 giờ tiếp theo. Diosmin và các chất chuyển hóa của diosmin trải qua chu trình gan ruột, góp phần làm chậm sự hấp thu ở cấp độ mô. Nồng độ trong thành mạch máu tĩnh mạch vẫn tồn tại đáng kể trong 48 giờ sau khi uống diosmin.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 03 vi x 10 viên nén. Vi bấm AI - PVC trong.

Hộp 05 vi x 10 viên nén. Vi bấm AI - PVC trong.

Hộp 10 vi x 10 viên nén. Vi bấm AI - PVC trong.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

Nơi khô, dưới 30°C. Tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG

24 tháng (kể từ ngày sản xuất).

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Tiêu chuẩn cơ sở.



Cơ sở sản xuất

NHÀ MÁY 2 CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH

HASAN - DERMAPHARM

Lô F, Đường số 5, Khu công nghiệp Đồng An,
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương, Việt Nam

